TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/HSST
Ngày 28 tháng 02 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn An Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Nguyệt

Ông Trần Đăng Thanh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Vũ Thị Sâm - cán bộ Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LNgtham gia phiên toà: Ông Đào Duy Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2018, tại, Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 04/2018/HSST ngày 17 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý H**, sinh năm 1990. Tên gọi khác: Không. Sinh, trú quán: Thôn Ch, xã PĐ, huyện LNg, tỉnh BG. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Tày. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ văn hóa: 9/12. Đảng, đoàn thể: Không. Bố đẻ: Lý Văn Q, sinh năm 1964. Mẹ đẻ: Hoàng Thị Ph, sinh năm 1965, hiện đều trú tại Thôn Ch, xã PĐ, huyện LNg, tỉnh BG. Anh, chị em ruột: Có 3 chị em, bị cáo là thứ 2. Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Không. Tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự. Năm 2017 bị Công an xã TQ xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 06/QĐ-XP VPHC, ngày 03/10/2017. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/11/2017, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

**** Người bị hại:***

- Anh Hoàng Văn B, sinh năm 1966 (Vắng mặt)

Trú quán: thôn TH, xã GS, huyện LNg, BG

- Anh Trần Văn T, sinh năm 1981 (có mặt)

Trú quán: thôn M, xã GS, huyện LNg, BG

- Anh Hoàng Văn V, sinh năm 1981 (có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án)

Trú quán: thôn CC, xã PĐ, huyện LN, BG

** Nguyên đơn dân sự:*

- Thôn M, xã GS, huyện LNg, tỉnh BG - do anh Thăng Văn B, sinh năm 1962. Trú quán: thôn M, xã GS, huyện LNg, BG là Trưởng thôn đại diện (Vắng mặt)

- Trường Tr học cơ sở xã PĐ, huyện LNg, tỉnh BG - do Chị Ninh Thị S, sinh năm 1973 - Hiệu trưởng trường Tr học cơ sở xã PĐ, huyện LNg, BG đại diện (Vắng mặt)

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Tất C, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Trú quán: thôn L, xã TL, huyện LNg, BG

- Anh Trần Văn T, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Trú quán: thôn MT, xã TH, huyện LNg, BG

- Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1972 (Vắng mặt)

Trú quán: thôn MT, xã PĐ, huyện LNg, tỉnh BG

- Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1959 (Vắng mặt)

Trú quán: thôn MT, xã PĐ, huyện LNg, tỉnh BG

- Anh Bùi Văn H, sinh năm 1959 (Vắng mặt)

Trú quán: thôn MT, xã PĐ, huyện LNg, tỉnh BG

- Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Trú quán: thôn MT, xã PĐ, huyện LNg, tỉnh BG

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Lý H, bị Viện kiểm sát truy tố về hành vi phạm tội như sau: Trong khoảng thời gian từ tháng 7 năm 2017 đến tháng 9 năm 2017 Lý H đã Nhều lần có hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 06/7/2017 Lý H đi ăn cỗ cưới anh Đặng Văn Tr sinh năm 1990, tại thôn M, xã GS, huyện LNg, tỉnh BG. Khoảng 23 giờ cùng ngày, H đi bộ để về nhà, trên đường về qua cổng nhà anh Ân Văn Hh cách nhà anh Tr khoảng 20 mét thì nhìn thấy có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 98E1-158.15 dựng ở cạnh sân nhà anh Hh, quan sát không có người trông coi. H đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên. H tiến lại gần dùng chiếc chìa khóa xe mô tô cũ mang theo sẵn tra vào ổ khóa điện mở được khóa, H nổ máy xe mô tô đi thẳng về nhà mình cất giấu không cho ai biết. Đến sáng ngày 07/7/2017 H mang xe mô tô trộm cắp đi tiêu thụ, trên đường đi, H mở yên xe lên thấy trong cốp xe mô tô có 02 chiếc ví da đựng giấy tờ xe, H lấy giấy tờ xe, còn 02 chiếc ví da H vứt trên đường đi. Trên đường đi, H gặp người thanh

niên tên Nh không rõ địa chỉ dẫn H đến nhà anh Nguyễn Tất C, sinh năm 1989, trú tại thôn Đồng Tâm, xã Tân Lập, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Khi gặp anh C, H nói là xe mô tô của mình và gạ bán cho anh C với giá 7.500.000 đồng, anh C đồng ý mua và H có viết giấy tờ mua bán xe cho anh C. Số tiền bán xe trộm cắp, H đã chi tiêu cá nhân hết. Chiếc xe mô tô trên là của anh Hoàng Văn B sinh năm 1966, trú tại thôn TH, xã GS, huyện LNg đến dự đám cưới để xe mô tô ở sân nhà anh Hh. Sau khi phát hiện bị trộm cắp xe mô tô, anh B đã có đơn gửi Công an huyện LNg đề nghị giải quyết. Tại Kết luận định giá tài sản số 245/KL-HĐ, ngày 27/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy Ban nhân dân huyện LNg đã kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu đen-bạc, biển kiểm soát: 98E1-158.15, được Hội đồng xác định giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 8.750.000 đồng.

Lần thứ 2: Khoảng 16 giờ ngày 15/8/2017, Lý H đi lên vườn của gia đình, nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu GIAMHATAURU, kiểu xe Sirius, màu đen – bạc, biển kiểm soát 98Y4-8654 dựng ở rìa đường, cạnh vườn của gia đình H. Quan sát thấy không có người, H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên. H đi đến dắt xe mô tô đi được khoảng 50 m thì dừng lại dứt đứt giây điện ở ổ khóa điện rồi nổ máy đi xuống bán chiếc xe mô tô vừa trộm cắp được cho anh Trần Văn T sinh năm 1973, trú tại thôn MT, xã TH, huyện LNg được số tiền 1.000.000 đồng, số tiền trên H đã chi tiêu cá nhân hết. Chiếc xe mô tô trên là của anh Trần Văn T sinh năm 1981, trú tai thôn Ch, xã PĐ, huyện LNg. Sau khi bị trộm cắp tài sản, ngày 24/9/2017, anh Tư có đơn gửi Công an huyện LNg đề nghị giải quyết.

Tại kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐ, ngày 05/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, Ủy Ban nhân dân huyện LNg đã kết luận: chiếc xe mô tô nhãn hiệu GIAMHATAURU, kiểu xe Sirius, màu đen – bạc, biển kiểm soát: 98Y4-8654 được xác định giá trị ở thời điểm bị chiếm đoạt là: 4.800.000 đồng.

Lần thứ 3: Khoảng 23 giờ ngày 11/9/2017, Lý H trên đường đi chơi về, khi đi qua nhà văn hóa thôn M, xã GS, huyện LNg, H đi vào nhà văn hóa thấy cửa không khóa, H mở cửa đi vào bên trong nhìn thấy chiếc ti vi màn hình tinh thể lỏng, nhãn hiệu TOSHIB màn hình 32 inch để trên bục sân khấu. H rút dây cắm nguồn ra, bê chiếc ti vi đến nhà anh Phạm Văn Th sinh năm 1973, trú tại thôn MT, xã PĐ, huyện LNg bán cho anh Th được số tiền 1.400.000 đồng, số tiền trên H đã chi tiêu cá nhân hết. Ngày 12/9/2017, anh Thăng Văn B sinh năm 1962, là trưởng thôn M, xã GS có đơn đề nghị Công an huyện LNggiải quyết. Quá trình điều tra, ngày 24/9/2017 anh anh Phạm Văn Th đã giao nộp chiếc ti vi trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LNg. Tại kết luận định giá tài

sản số 251/KL-HĐ, ngày 05/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, Ủy Ban nhân dân huyện LNg đã kết luận: chiếc ti vi nhãn hiệu TOSHIB, 32 inch (32L3750), màn hình phẳng được xác định giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 1.700.000 đồng.

Lần thứ 4: Khoảng 23 giờ ngày 16/9/2017, Lý H vượt qua tường bao của Trường Trung học cơ sở xã PĐ, H đi vào khu bếp tập thể trường trộm cắp 01 chiếc máy lọc nước nhãn hiệu Nanopro, sau đó đem bán cho ông Bùi Văn H sinh năm 1959, trú tại thôn MT, xã PĐ được số tiền 1.000.000 đồng chi tiêu cá nhân hết. Ngày 24/9/2017, ông Bùi Văn H đã giao nộp chiếc máy lọc nước cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện LNg. Ngày 25/9/2017 ông Nguyễn Văn Tr sinh năm 1959, là bảo vệ trường Tr học cơ sở xã PĐ đã có đơn gửi Công an huyện LNg đề nghị giải quyết. Tại kết luận định giá tài sản số 252/KL-HĐ, ngày 05/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, Ủy Ban nhân dân huyện LNg đã kết luận: chiếc máy lọc nước nhãn hiệu Nanopro, hãng USA, loại 3 củ lọc, được xác định giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 300.000 đồng.

Lần thứ 5: Khoảng 6 giờ ngày 20/9/2017, Lý H cầm theo 01 lưỡi cưa sắt và 01 con dao bấm, đi bộ đến vườn nhà anh Hoàng Văn V, sinh năm 1981 ở thôn CC, xã PĐ, mục đích tìm xem có tài sản gì sơ hở thì trộm cắp. H quan sát thấy dưới giếng của gia đình anh V có 01 chiếc máy bơm nước nhãn hiệu GALAXY, loại Type 4SSM4, H dùng lưỡi cưa sắt cắt khóa cố định máy bơm rồi dùng dao bấm cắt đứt dây điện. Sau khi trộm cắp được máy bơm nước của gia đình anh V, H vứt cưa sắt và dao bấm tại vườn nhà anh V và bê máy bơm nước đến nhà anh Nguyễn Văn Kh sinh năm 1973, trú tại thôn MT, xã PĐ nói là máy bơm của gia đình và bán cho anh Kh được số tiền 500.000 đồng chi tiêu cá nhân hết. Cùng ngày Công an xã PĐ đã lập biên bản xác định hiện trường vụ việc; thu giữ tại hiện trường 01 con dao bấm cùng 01 lưỡi cưa sắt, ngày 21/9/2017 Công an xã PĐ chuyển tang vật, tài liệu cho Công an huyện LNg giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 24/9/2017 anh Kh đã giao nộp chiếc máy bơm nước trên cho Cơ quan C sát điều tra Công an huyện LNg. Sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản, ngày 25/9/2017, anh Hoàng Văn V đã có đơn gửi Công an huyện LNg đề nghị giải quyết. Tại kết luận định giá tài sản số 252/KL-HĐ, ngày 05/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, Ủy Bn nhân dân huyện LNg đã kết luận: 01 chiếc máy bơm nước nhãn hiệu GALAXY, loại Type 4SSM4, được xác định giá trị tại thời điểm bịn chiếm đoạt là 2.560.000 đồng.

Cáo trạng số 05/KSĐT ngày 16/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện LNg đã truy tố bị cáo Lý H về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sư năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Người bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa đã được HĐXX công bố lời khai, bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích các tình tiết của vụ án và giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lý H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 6/11/2017.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 lưỡi cưa sắt, 01 con dao nhọn (loại dao bấm) là công cụ phương tiện mà bị cáo đã dùng để phạm tội.

Về trách Nhệm dân sự: Anh Trần Văn T; anh Phạm Văn Th; ông Bùi Văn H; anh Nguyễn Văn Kh; đại diện thôn M, xã GS và Trường Tr học cơ sở xã PĐ đều không có yêu cầu gì về việc bồi thường dân sự. Anh Nguyễn Tất C yêu cầu Lý H phải trả lại anh số tiền anh đã mua xe mô tô là tài sản mà bị cáo đã trộm cắp của anh Hoàng Văn B số tiền là 7.500.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ Bn thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Lý H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. **Về tố tụng**: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự đồng thời đã giải thích đầy đủ quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Người bị hại anh Hoàng Văn B, Nguyên đơn dân sự thôn M, xã GS - do ông Thăng Văn B trưởng thôn đại diện; Trường Trung học cơ sở xã PĐ - do bà Ninh Thị S hiệu trưởng đại diện; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Tất C, anh Trần Văn T, anh Phạm Văn Th, ông Nguyễn Văn Tr, ông Bùi Văn H, anh Nguyễn Văn Kh, vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử thảo luận tại chỗ đã quyết định áp dụng Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 quyết định xét xử vắng mặt họ.

[2]. **Về nội dung**: Sau khi xem xét lời khai nhận tội của bị cáo Lý H, hành vi của bị cáo với truy tố của cáo trạng số 05/KSĐT ngày 16/11/2018 của

Viện kiểm sát nhân dân huyện LNg và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên. Lời khai của các bị hại, Nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Trong khoảng thời gian từ ngày 06/7/2017 đến ngày 20/9/2017 bị cáo Lý H đã 05 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, với tổng trị giá tài sản là 18.110.00đồng. Hành vi của bị cáo Lý H đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Viện kiểm sát nhân dân huyện LNgtruy tố bị cáo về tội danh và điều luật như đã nêu là có căn cứ.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi trộm cắp của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách liều lĩnh ngay tại khu đông dân cư chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật. Vì lợi ích cá nhân bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của nhiều người. Bị cáo đã 05 lần thực hiện hành vi trộm cắp với tổng trị giá tài sản trộm cắp là 18.110.00đ.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong nội bộ quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về nhân thân của bị cáo, thì thấy: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 06/QĐ-XP VPHC ngày 03/10/2017 của Công an xã TQ, huyện LNg, tỉnh BG đã xử phạt hành chính bị cáo về hành vi trộm cắp tài sản. Bị áp dụng hình thức xử phạt biện pháp khắc phục hậu quả bằng hình thức xử phạt tiền là 1.500.000 đồng.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, tình tiết này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do vậy, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Về các tình tiết tăng nặng của bị cáo: Bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách Nhệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Đối với các anh Nguyễn Tất C, anh Trần Văn T là người mua xe mô tô của H; anh Phạm Văn Th là người mua chiếc tivi; ông Bùi Văn H là người mua chiếc máy lọc nước; anh Nguyễn Văn Kh là người mua chiếc máy bơm nước của H, nhưng những người này đều không biết đó là tài sản do Lý H trộm cắp mà có, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với người thanh niên tên Nh, H khai đã đưa H đi bán xe mô tô cho anh Nguyễn Tất C, quá trình điều tra không xác định được danh tính của người này, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô 98E1-158.15; chiếc xe mô tô 98Y4-8654; 01 chiếc tivi; 01 máy lọc nước và 01 máy bơm nước. Cơ quan C sát điều tra Công an huyện LNg đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho các chủ sở hữu.

Đối với 02 chiếc ví da, cùng một số giấy tờ cá nhân của anh Hoàng Văn B, Lý H khai đã vứt trên đường đi, Cơ quan C sát điều tra Công an huyện LNg đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn T; anh Phạm Văn Th; ông Bùi Văn H; anh Nguyễn Văn Kh; đại diện thôn M, xã GS và Trường Tr học cơ sở xã PĐ đều không có yêu cầu gì về việc bồi thường dân sự. Anh Nguyễn Tất C yêu cầu Lý H phải trả lại anh số tiền anh đã mua xe mô tô là tài sản mà bị cáo đã trộm cắp của anh Hoàng Văn B số tiền là 7.500.000 đồng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ Bn thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Lý H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền án phí dân sự.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 lưỡi cưa sắt, 01 con dao nhọn (loại dao bấm) là công cụ phương tiện mà bị cáo đã dùng để phạm tội.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lý H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử: Phạt bị cáo Lý H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 6/11/2017.

Về trách Nhệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 584; Điều 585 Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Lý H phải bồi thường cho anh Nguyễn Tất C số tiền là 7.500.000đồng (Bẩy triệu năm trăm nghìn đồng).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tịch thu tiêu hủy 01 lưỡi cưa sắt, 01 con dao nhọn (loại dao bấm) là công cụ phương tiện mà bị cáo đã dùng để phạm tội.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ Bn thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Lý H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 375.000 đồng (B trăm bẩy mươi năm nghìn) tiền án phí dân sự.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản

án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/ năm; nếu không có thỏa thuận thì mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn An Ninh